

Số: 79 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 24 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa
và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực
đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và
Môi trường tỉnh Cao Bằng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng
5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên
quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07
tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định
liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành
chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018
của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định
của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về
thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 10 năm 2017 của
Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành;
Được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý
nhà nước của Bộ tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ
Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành;*

thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính không nêu trong Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 10 năm 2017 và Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quyết định: Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng phê duyệt các quy trình nội bộ, quy trình liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; KT, TTTT, LĐ TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Bưu điện tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC(N).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hải Hòa

Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số 79 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (33 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Thời hạn giải quyết không quá 60 ngày làm việc; <i>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; trừ thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai.</i> - Thời hiệu giải quyết tranh chấp đất đai: không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết tranh chấp đất đai lần hai. <i>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì không quá 45 ngày thì quyết định giải quyết tranh chấp lần hai có hiệu lực thi hành.</i>	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các phòng ban của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. <i>(Địa chỉ: Tòa nhà Bưu điện, đường Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng).</i> - Qua dịch vụ bưu chính công ích;	Không quy định	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;	
2	Thâm định nhu cầu sử dụng đất; thâm định điều	Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở	Nộp hồ sơ và trả kết quả:	Không quy định	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;	<i>Đối với trường hợp không phải</i>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có chức năng ngoại giao	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá mười hai (12) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.		- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Quyết định số 41/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng;	<i>chấp thuận chủ trương đầu tư</i>
3	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn	Không quá 20 ngày làm việc, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá mười bảy (17) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan thực hiện thủ tục: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	- Hồ sơ mới: 2.000.000 đồng/hồ sơ. - Hồ sơ cấp lại: 1.500.000 đồng/hồ sơ.	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014; - Nghị quyết số 77/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 41/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Cao Bằng;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao					- Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng;	
4	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Không quá 20 ngày làm việc, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá mười bảy (17) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Cơ quan thực hiện thủ tục: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	- Hồ sơ mới: 2.000.000 đồng/hồ sơ. - Hồ sơ cấp lại: 1.500.000 đồng/hồ sơ.	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014; - Nghị quyết số 77/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 41/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng;	
5	Chuyên mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài,	Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả	- Cơ quan thực hiện thủ tục: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích;	- Hồ sơ mới: 2.000.000 đồng/hồ sơ. - Hồ sơ cấp lại: 1.500.000 đồng/hồ sơ.	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	kết quả giải quyết: không quá mười hai (12) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		- Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.		- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014; - Nghị quyết số 77/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 41/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng;	
6	Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước 01/7/2004.	Không quá 40 ngày làm việc, cụ thể: - Thời hạn hướng dẫn người sử dụng đất lập hồ sơ đề trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn UBND tỉnh ban hành văn bản đề nghị điều chỉnh quyết định điều chỉnh thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ: không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Thời hạn Bộ TNMT thẩm định hồ sơ và xin ý kiến các Bộ, ngành:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định thủ tục hành chính: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh + Sở Tài nguyên và Môi trường + Bộ Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan phối hợp thực hiện: các bộ, ngành có liên quan; Thủ tướng Chính phủ	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không quy định	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Không quá mười (20) ngày làm việc					
7	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Không quá 24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá hai mươi một (21) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Không quy định	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư 09/2021/BTNMT ngày 30/6/2021;	Cắt giảm 20% thời hạn giải quyết từ 30 làm việc xuống 24 ngày làm việc.
8	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý.	Không quá 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan trực tiếp thực hiện	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Không quy định	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;	Cắt giảm 20% thời hạn giải quyết từ 15 làm việc xuống 12 ngày làm việc.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		không quá chín (09) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.				
9	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai: + Đối với tổ chức: 30.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 28.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 14.000đ/lần	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	
10	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do	Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cụ thể:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai:	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;	Cắt giảm 20% thời hạn giải quyết từ 10

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc.	công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	+ Đối với tổ chức: 30.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 28.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 14.000đ/lần	- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	ngày làm việc xuống 08 ngày làm việc.
11	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá năm (05)	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai: + Đối với tổ chức: 30.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 28.000đ/lần	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;	Cắt giảm 20% thời hạn giải quyết từ 10 làm việc xuống 8 ngày làm việc.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã		+ Đòi với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 14.000đ/lần	- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	
12	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	Không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá bốn (04) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; UBND cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường; Phòng Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã; Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Không quy định	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			đất đai; cơ quan Thuế				
13	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	Không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá bốn (04) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Không quy định	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;	
14	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của tổ chức và hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp đã được cơ quan có thẩm quyền gia hạn	Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa cấp huyện - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai: + Đối với tổ chức: 30.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 28.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã		các khu vực khác: 14.000đ/lần	- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	
15	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá mười hai (12) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. (Địa chỉ: Tòa nhà Bưu điện, đường Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng). - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Chứng nhận đăng ký biên động về đất đai: + Đối với tổ chức: 30.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 28.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 14.000đ/lần	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						- Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 10/11/2021	
16	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ là không quá 50 ngày)	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. <i>(Địa chỉ: Tòa nhà Bưu điện, đường Hoàng Đình Giọng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng).</i> - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	+ Đồi với tổ chức: 50.000đ/lần + Đồi với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 50.000đ/lần + Đồi với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 25.000đ/lần	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	
17	Chuyên đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân.	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai: + Đồi với tổ chức: 30.000đ/lần + Đồi với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		không quá bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.		Băng: 28.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 14.000đ/lần	- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	
18	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao được cấp Giấy	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Không quy định	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;	Cắt giảm 20% thời hạn giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống 08 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>chứng nhận lần đầu).</p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam được cấp Giấy chứng nhận lần đầu).</p> <p>+ Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với các trường hợp đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất).</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh</p>				

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			Văn phòng đăng ký đất đai.				
19	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh + Ủy ban nhân dân cấp huyện + Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan thanh tra. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3. 	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; 	
20	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá hai mươi bảy 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh + Ủy ban nhân dân cấp huyện - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3. 	+ Đối với tờ chức: 500.000đ/giấy; + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 100.000đ/giấy + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại	<ul style="list-style-type: none"> - Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; 	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		(27) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường		các khu vực khác: 50.000đ/giấy	- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	
21	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá hai mươi chín (27) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh + Ủy ban nhân dân cấp huyện - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	+ Đối với tổ chức: 500.000đ/giấy; + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 100.000đ/giấy + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 50.000đ/giấy	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.			- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	
22	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất.	Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá hai mươi bảy (27) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh + Ủy ban nhân dân cấp huyện - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	+ Đối với tổ chức: 500.000đ/giấy; + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 100.000đ/giấy + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 50.000đ/giấy	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.				
23	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá mười hai (12) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường	-- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai: + Đối với tổ chức: 30.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 28.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 14.000đ/lần	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	
24	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền	Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính	+ Đối với tổ chức: 500.000đ/giấy; + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá mười lăm (12) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, thuế, kho bạc.	công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 100.000đ/giấy + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 50.000đ/giấy	- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	
25	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận. + Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	+ Đối với tổ chức: 500.000đ/giấy; + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 100.000đ/giấy + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 50.000đ/giấy	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định		đất đai đối với trường hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.			- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng	
26	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế,	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp đăng ký biến động chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận).	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai: + Đối với tổ chức: 30.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tặng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	* Không quá 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp đăng ký biến động cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất * Không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng	+ Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.		Băng: 28.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 14.000đ/lần	- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng	
27	Chuyên nhượng tài sản hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản: không quá mười (10) ngày làm việc; Thời hạn cho thủ tục thuê đất: không quá hai	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh + Ủy ban nhân dân cấp huyện + Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai: + Đối với tổ chức: 30.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 28.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		mười (20) ngày làm việc.	<p>mà cấp mới Giấy chứng nhận.</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê mà xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.</p>		các khu vực khác: 14.000đ/lần	<p>- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>- Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;</p> <p>- Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;</p>	
28	Đăng ký biên động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính	Chứng nhận đăng ký biên động về đất đai:	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp.</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (<i>đối với trường hợp phải ban hành quyết định thu hồi đất để giao đất, cho thuê đất khi thực hiện chuyển đổi công ty; chia, tách doanh nghiệp; hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp</i>). + Sở Tài nguyên và Môi trường (<i>đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận</i>). + Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng</p>	<p>công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.</p>	<p>+ Đối với tổ chức: 30.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 28.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 14.000đ/lần</p>	<p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.				
29	Đăng ký biên động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá hai mươi bảy (27) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh + Ủy ban nhân dân cấp huyện - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Chứng nhận đăng ký biên động về đất đai: + Đối với tổ chức: 30.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 28.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 14.000đ/lần	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			Tài nguyên và Môi trường			Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	
30	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	Không quá 24 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá hai mươi một (21) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận); Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp cấp lại trang bổ sung. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	+ Đối với tổ chức: 50.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 50.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 25.000đ/lần	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	Cắt giảm 20% thời hạn giải quyết từ 30 ngày làm việc xuống 24 ngày làm việc.
31	Đăng ký chuyên mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích;	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai: + Đối với tổ chức: 30.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		- Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	- Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 28.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 14.000đ/lần	- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	
32	Chuyên nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận). + Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh đối với trường hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Chứng nhận đăng ký biên động về đất đai: + Đối với tổ chức: 30.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 28.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: 14.000đ/lần	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.			- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	
33	Chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Không quy định	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020.	Thủ tục hành chính mới ban hành.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (06 TTHC)

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ	45 ngày làm việc, các xã vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế -	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết	Không quy định	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014	

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện	xã hội khó khăn thì được tăng thêm 10 ngày	- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường và các phòng ban của Ủy ban nhân dân huyện.	quả cấp huyện. - Qua dịch vụ bưu chính công ích;		- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017	
2	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Không quy định	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 30/2014/TT- BTNMT ngày 02/6/2014 - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	- <i>Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</i>
3	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình	- Không quá 20 ngày (không kể thời gian giải phóng mặt bằng; không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Tài nguyên và Môi trường.	- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. - Qua dịch vụ bưu	- Sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh: 300.000 đồng/hồ sơ - Sử dụng đất làm nhà ở: 100.000 đồng/hồ sơ	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 30/2014/TT- BTNMT ngày 02/6/2014	

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thức đầu giá quyền sử dụng đất	- Không quá 30 ngày đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn	- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.		- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;	
4	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân	- Không quá 15 ngày (không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất). - Không quá 25 ngày đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.	- Cơ quan thực hiện thủ tục: Phòng Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện	- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	- Sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh: 300.000 đồng/hồ sơ - Sử dụng đất làm nhà ở: 100.000 đồng/hồ sơ	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ tài nguyên và môi trường. - Nghị quyết số 77/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng	<i>Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và môi trường.</i>
5	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn,	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh cấp huyện - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký	- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. - Qua dịch vụ bưu chính công ích;	+ Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố Cao Bằng: 28.000đ/lần + Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;	- <i>Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</i>

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	quyền sử dụng đất cấp huyện. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường.	- Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	khác: 14.000đ/lần	- Thông tư số 02/2015/TT- BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT- BTNMT ngày 30/6/2021; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng;	
6	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “đón điền đổi thửa” (đồng loạt)	Không quá 50 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.	- Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.	Không quy định	- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT- BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT- BTNMT ngày 30/6/2021;	

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	Hòa giải tranh chấp đất đai	Không quá 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	UBND xã	Trực tiếp tại UBND xã	Không quy định	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		hồ sơ hợp lệ; đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 15 ngày				<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 	

Phụ lục 2**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CAO BẰNG***(Kèm theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)***I. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI CẤP TỈNH****A. Các thủ tục hành chính nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng (đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao)****Quy trình số: 01****QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC:*****“Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh”***

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công chuyên viên thụ lý	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày
	Trình lãnh đạo văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giao trách nhiệm cơ quan tham mưu giải quyết.		05 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến cơ quan tham mưu giải quyết.	Văn thư	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 3	Thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai (nếu cần thiết) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc cơ quan khác được Chủ tịch UBND tỉnh giao giải quyết	38 ngày
	Lãnh đạo Sở duyệt hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh.	Lãnh đạo Sở TNMT	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn thư Sở TNMT	0,5 ngày
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt, ban hành quyết định giải quyết tranh chấp hoặc quyết định công nhận hòa giải thành. 	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	10,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng phân công chuyên viên thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo phòng Quản lý đất đai	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra sự phù hợp về giá trị pháp lý hồ sơ. Dự thảo văn bản yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ (nếu có).	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	03 ngày
	Thẩm định hồ sơ; tổ chức cuộc họp thẩm định hoặc gửi xin ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc tổ chức kiểm tra thực địa.	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	7.5 ngày
	Trình Lãnh đạo Phòng, lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định.		01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	02 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng phân công chuyên viên thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo phòng Quản lý đất đai	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra sự phù hợp về giá trị pháp lý hồ sơ. Dự thảo văn bản yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ (nếu có).	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	03 ngày
	Thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra thực địa (nếu cần);	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	7.5 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả thẩm định.	Lãnh đạo phòng Quản lý đất đai	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	02 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt quyết định giao đất, cho thuê đất.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	02 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Sở TNMT	Văn thư	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> - Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất. - Chuyển hồ sơ đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng 	Sở TNMT	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng phân công chuyên viên thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo phòng Quản lý đất đai	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra sự phù hợp về giá trị pháp lý hồ sơ. Dự thảo văn bản yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ (nếu có).	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	03 ngày
	Thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra thực địa (nếu cần);	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	7,5 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả thẩm định.	Lãnh đạo phòng Quản lý đất đai	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	02 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt quyết định giao đất, cho thuê đất.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	02 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Sở TNMT	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	- Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất. - Chuyển hồ sơ đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Sở TNMT	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng phân công chuyên viên thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo phòng Quản lý đất đai	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra sự phù hợp về giá trị pháp lý hồ sơ. Dự thảo văn bản yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ (nếu có).	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	03 ngày
	Thẩm tra hồ sơ; xác minh thực địa, thẩm định nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất.	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	04 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả thẩm định.	Lãnh đạo phòng Quản lý đất đai	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	02 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	02 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Sở TN&MT	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật - Chuyển hồ sơ đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng 	Phòng Quản lý đất đai	01 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2004”
(Trường hợp điều chỉnh không làm thay đổi về cơ cấu sử dụng đất)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng phân công chuyên viên thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo phòng Quản lý đất đai	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra sự phù hợp về giá trị pháp lý hồ sơ. Dự thảo văn bản yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ (nếu có).	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	03 ngày
	Thẩm tra hồ sơ; xác minh thực địa; trình kết quả thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	10 ngày
	Lãnh đạo Phòng xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng Quản lý đất đai	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	04 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2004”

(Trường hợp điều chỉnh làm thay đổi về cơ cấu sử dụng đất)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng phân công chuyên viên thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo phòng Quản lý đất đai	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra sự phù hợp về giá trị pháp lý hồ sơ. Dự thảo văn bản yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ (nếu có).	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	03 ngày
	Thẩm tra hồ sơ; xác minh thực địa; trình kết quả thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	10 ngày
	Lãnh đạo Phòng xem xét duyệt trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng Quản lý đất đai	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Lập hồ sơ gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Lãnh đạo Văn	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	04 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt		
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, gửi kết quả đến Bộ Tài nguyên và Môi trường	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	Thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến của các bộ, ngành có liên quan và trình Thủ tướng Chính phủ	Bộ Tài nguyên và môi trường	20 ngày
	Xem xét, có ý kiến chấp thuận	Thủ tướng Chính phủ	
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, gửi ý kiến đến UBND tỉnh	Văn thư Văn phòng Chính phủ	
Bước 6	Ban hành quyết định điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Lãnh đạo UBND tỉnh	
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, gửi kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công	Văn thư UBND tỉnh	
	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKDD tỉnh phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKDD tỉnh	01 ngày
	Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Văn phòng ĐKDD tỉnh	03 ngày
	Thẩm tra hồ sơ; xác minh thực địa	Viên chức Văn phòng ĐKDD tỉnh	12 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐKDD tỉnh duyệt kết quả thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKDD tỉnh	02 ngày
Bước 3	Cập nhật thông tin thửa đất đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Viên chức Văn phòng ĐKDD tỉnh	05 ngày
	Chuyển hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 ngày làm việc <i>(đã cắt giảm 20% thời gian giải quyết)</i>

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm PVHCC tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
	Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	03 ngày
	Thẩm tra hồ sơ; xác minh thực địa	Viên chức Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	06 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh duyệt kết quả thẩm định.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	01 ngày
Bước 3	Cập nhật thông tin thửa đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có).	Viên chức Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
	Chuyển hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm PVHCC tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**“Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất”**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,25 ngày
	Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	01 ngày
	Xác nhận việc xóa cho thuê, cho thuê lại, xóa góp vốn vào Giấy chứng nhận.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
Bước 3	Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Viên chức Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
	Chuyển hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			03 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	2,5 ngày
	- Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
Bước 3	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Viên chức Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
	Chuyển hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 ngày làm việc (đã cắt giảm 20% thời gian giải quyết)

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	03 ngày
	- Kiểm tra, thẩm định thực địa	Viên chức Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	2,5 ngày
	- Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp (nếu có yêu cầu)	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
Bước 3	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Viên chức Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
	Chuyển hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 ngày làm việc (đã cắt giảm 20% thời gian giải quyết)

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC:
“Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và môi trường	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra sự phù hợp về giá trị pháp lý hồ sơ. Dự thảo văn bản yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ (nếu có)	Chuyên viên Phòng quản lý đất đai	2,5 ngày
	- Thẩm định nhu cầu sử dụng đất - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên Phòng quản lý đất đai	0,5 ngày
Bước 3	- Gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD	Viên chức Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
Bước 4	- Lãnh đạo Phòng duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý đất đai	0,5 ngày
Bước 5	- Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt Quyết định gia hạn quyền sử dụng đất.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và môi trường	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra sự phù hợp về giá trị pháp lý hồ sơ. Dự thảo văn bản yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ (nếu có).	Chuyên viên Phòng quản lý đất đai	03 ngày
	- Thẩm định nhu cầu sử dụng đất	Chuyên viên Phòng quản lý đất đai	0,5 ngày
	- Lãnh đạo Phòng duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý đất đai	0,5 ngày
Bước 3	- Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt Quyết định gia hạn quyền sử dụng đất.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	0,5 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**“Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu”**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ. - Chuyển hồ sơ đến UBND xã nơi có đất	Viên chức Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	01 ngày
Bước 3	- Kiểm tra hồ sơ, xác nhận hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp mà chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai	UBND xã nơi có đất	02 ngày
Bước 4	- Kiểm tra hồ sơ; xác nhận thời hạn được tiếp tục sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp; - Chính lý, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Viên chức Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày
	Chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Tách thửa hoặc hợp thửa đất”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	- Đo đạc địa chính để chia tách thửa đất; - Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người sử dụng đất đối với thửa đất mới tách, hợp thửa.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	3,5 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ cấp đổi	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	0,5 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai duyệt	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	03 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai ký duyệt	Lãnh đạo Phòng QLDD	0,5 ngày
	- Ký cấp đổi Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở TNMT	0,5 ngày
	- Đóng dấu, chuyển hồ sơ về Văn phòng ĐKDD tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,25 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	01 ngày
	- Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận; - Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ cấp đổi	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	0,25 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,25 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,25 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai duyệt	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	02 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai ký duyệt	Lãnh đạo Phòng QLĐĐ	0,25 ngày
Bước 4	- Ký cấp đổi Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở TNMT	0,5 ngày
	- Đóng dấu, chuyển hồ sơ về Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	0,25 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,25 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân”.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,25 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	02 ngày
	+ Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận; + Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;	Viên chức chi nhánh VPĐK	02 ngày
	Lãnh đạo chi nhánh duyệt hồ sơ cấp đổi	Lãnh đạo chi nhánh VPĐK	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng đăng ký cấp giấy thuộc Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng đăng ký cấp giấy duyệt	Viên chức phòng Đăng ký cấp giấy	02 ngày
	- Lãnh đạo Phòng đăng ký cấp giấy duyệt	Lãnh đạo Phòng Đăng ký cấp giấy	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Trình lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh duyệt	Viên chức phòng Đăng ký cấp giấy	0,5 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Sở TNMT	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Ký phê duyệt hồ sơ cấp đổi Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở TNMT	01 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	Văn thư	0,25 ngày
Bước 5	- Chính lý, cập nhật biên động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,25 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp”
 (Người sử dụng đất là tổ chức kinh tế)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Kiểm tra; lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; - Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền thực hiện đính chính vào Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	1,5 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	0,5 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	1,5 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Văn phòng ĐKDD tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	0,5 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc (đã cắt giảm 20% thời gian giải quyết)

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp”
(Người sử dụng đất là tổ chức nhà nước)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	+ Kiểm tra; lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; + Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền thực hiện đính chính vào Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	02 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	0,5 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	02 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về Văn phòng ĐKĐĐ	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 20% thời gian giải quyết</i>)

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện”
(Người sử dụng đất là tổ chức kinh tế)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	Kiểm tra; dự thảo Thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do thu hồi Giấy chứng nhận, dự thảo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	Không quy định
	Lãnh đạo Phòng duyệt dự thảo	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	Không quy định
	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phê duyệt dự thảo	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	Không quy định
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	Không quy định
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt ý kiến thẩm tra	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	Không quy định

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư	Không quy định
Bước 4	- Kiểm tra; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt Thông báo thu hồi Giấy chứng nhận	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	Không quy định
	Sau 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo cho người sử dụng đất mà không có đơn khiếu nại, tiếp tục trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt quyết định thu hồi Giấy chứng nhận.		
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Văn phòng Đăng ký đất đai		
Bước 5	- Thực hiện việc thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đã thu hồi theo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền. - Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	Không quy định
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Không quy định

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện”
 (Người sử dụng đất là tổ chức nhà nước)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	Kiểm tra; dự thảo Thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do thu hồi Giấy chứng nhận, dự thảo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	Không quy định
	Lãnh đạo Phòng duyệt dự thảo	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	Không quy định
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt dự thảo	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	Không quy định
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	Không quy định
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt Thông báo thu hồi Giấy chứng nhận.	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	Không quy định

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Sau 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo cho người sử dụng đất mà không có đơn khiếu nại, tiếp tục trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo Sở TNMT phê duyệt quyết định thu hồi Giấy chứng nhận.		Không quy định
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Văn phòng Đăng ký đất đai	Văn thư	Không quy định
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện việc thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đã thu hồi theo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền. - Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; 	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	Không quy định

Quy trình số: 20a

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu”
 (Người sử dụng đất là tổ chức kinh tế)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh 	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	<ul style="list-style-type: none"> - Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ. 	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	<ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết hồ sơ 	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	06 ngày
	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời bằng văn bản cho Văn phòng đăng ký đất đai 	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất	05 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt 	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	06 ngày
	<ul style="list-style-type: none"> - Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh 	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt 	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	04 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Văn phòng ĐKDD tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính (hoặc đã ký hợp đồng thuê đất hoặc được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

Quy trình số: 20b

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC***“Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu”***

(Người sử dụng đất là tổ chức nhà nước)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKDD phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKDD	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	12 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt hồ sơ cấp Giấy chứng nhận	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	09 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	1,5 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu”
 (Người sử dụng đất là tổ chức kinh tế)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	08 ngày
	Trả lời bằng văn bản cho Văn phòng đăng ký đất đai	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất	05 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	05 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	03 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính (hoặc đã ký hợp đồng thuê đất hoặc được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu”
 (Người sử dụng đất là tổ chức nhà nước)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	12 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt hồ sơ cấp Giấy chứng nhận	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	09 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	1,5 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất.”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	07 ngày
	Trả lời bằng văn bản cho Văn phòng đăng ký đất đai	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất	05 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	05 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	04 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính (hoặc đã ký hợp đồng thuê đất hoặc được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp.”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	01 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Trả lời bằng văn bản cho Văn phòng đăng ký đất đai	Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất	05 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	0,5 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	02 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	1,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	0,5 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính (hoặc đã ký hợp đồng thuê đất hoặc được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	0,5 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	04 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về văn phòng Đăng ký đất đai	Văn thư	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 4	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính (hoặc đã ký hợp đồng thuê đất hoặc được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,25 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	02 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	02 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,25 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,25 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	03 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về văn phòng Đăng ký đất đai	Văn thư	0,25 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 4	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	0,5 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,25 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính (hoặc đã ký hợp đồng thuê đất hoặc được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	- Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh ký xác nhận nội dung biến động	Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	01 ngày
	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	1,5 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính (hoặc đã ký hợp đồng)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	thuê đất hoặc được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính).		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**“Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm”**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	08 ngày
	- Trình lãnh đạo Phòng, lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ duyệt		01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai	0,5 ngày
	- Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên Phòng quản lý đất đai	13 ngày
	- Ký hợp đồng thuê đất đối với bên mua, nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê;	Lãnh đạo Sở TNMT	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Gửi hợp đồng thuê đất cho người mua, người nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê	Viên chức Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	0,5 ngày
	- Chính lý, cập nhật biên động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không quy định
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp.”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	02 ngày
	- Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh ký xác nhận nội dung biến động	Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	02 ngày
	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	1,5 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 3	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính (hoặc đã ký hợp đồng thuê đất hoặc được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ (Theo quy trình chi tiết tại TTHC 18 mục A Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021)	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	21,5 ngày
	- Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh ký xác nhận nội dung biến động	Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	02 ngày
	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	02 ngày
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính (hoặc đã ký hợp đồng thuê đất hoặc được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	12 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	01 ngày
	Lãnh đạo Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt	Chuyên viên phòng Quản lý đất đai	10 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	01 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính (hoặc đã ký hợp đồng thuê đất hoặc được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh để xem xét, giải quyết. 	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
	Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng Đăng ký cấp giấy	03 ngày
	- Thẩm tra hồ sơ	Viên chức phòng Đăng ký cấp giấy	04 ngày
	- Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh duyệt kết quả thẩm định, ký xác nhận biến động.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	01 ngày
	Cập nhật thông tin thửa đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có).	Viên chức Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
	Chuyển hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
	Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Phòng Đăng ký cấp giấy	03 ngày
	- Thẩm tra hồ sơ;	Viên chức phòng Đăng ký cấp giấy	04 ngày
	- Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh duyệt kết quả thẩm định, ký xác nhận biến động.	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	01 ngày
	Cập nhật thông tin thửa đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có).	Viên chức Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	0,5 ngày
	Chuyển hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Phòng quản lý đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đất đai phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Phòng quản lý đất đai	0,5 ngày
	- Kiểm tra, trình lãnh đạo phòng duyệt, lãnh đạo Sở TNMT phê duyệt, trình UBND tỉnh văn bản chấp thuận hoặc trả lời tổ chức kinh tế về việc nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất.	Chuyên viên Phòng quản lý đất đai	05 ngày
	Lãnh đạo Sở duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Kiểm tra, trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh văn bản chấp thuận hoặc trả lời tổ chức kinh tế về việc nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	07 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Văn thư	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

B. Thủ tục hành chính nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cấp huyện (đối với cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư)
Quy trình số: 01

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để xem xét, giải quyết.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	03 ngày
	Thẩm tra hồ sơ; xác minh thực địa	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	14 ngày
	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ duyệt kết quả thẩm định.	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
Bước 3	Cập nhật thông tin thửa đất đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	05 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 ngày làm việc (đã cắt giảm 20% thời gian giải quyết)

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**“Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất”**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để xem xét, giải quyết.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,25 ngày
	Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	01 ngày
	Xác nhận việc xóa cho thuê, cho thuê lại, xóa góp vốn vào Giấy chứng nhận.	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	Cập nhật, chỉnh lý vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
Bước 3	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			03 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để xem xét, giải quyết. 	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày
	<ul style="list-style-type: none"> - Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ. 	Viên chức Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	01 ngày
	<ul style="list-style-type: none"> - Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp có thay đổi về diện tích thửa đất, tài sản gắn liền với đất hoặc trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất; - Trường hợp đăng ký thay đổi diện tích xây dựng, diện tích sử dụng, tầng cao, kết cấu, cấp (hạng) nhà hoặc công trình xây dựng mà không phù hợp với giấy phép xây dựng hoặc không có giấy phép xây dựng đối với trường hợp phải xin phép thì gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng. - Gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật. 	Viên chức Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	04 ngày
	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp 	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 3	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Viên chức Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc (đã cắt giảm 20% thời gian giải quyết)

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày
	- Chuyên viên thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	01 ngày
	- Kiểm tra, thẩm định thực địa	Viên chức Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	04 ngày
	- Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp (nếu có yêu cầu)	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày
Bước 3	- Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Viên chức Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 ngày làm việc (đã cắt giảm 20% thời gian giải quyết)

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và môi trường	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và môi trường phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và môi trường	0,5 ngày
	- Chuyên viên thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và môi trường	01 ngày
	- Thẩm định nhu cầu sử dụng đất - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và môi trường	02 ngày
Bước 3	- Gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế - Chuyển hồ sơ đến Phòng Tài nguyên và môi trường	Viên chức Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt, trình lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt Quyết định gia hạn quyền sử dụng đất.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và môi trường; Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTTC			07 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,25 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	0,5 ngày
	+ Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận; + Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;	Viên chức chi nhánh VPĐK	01 ngày
	Lãnh đạo chi nhánh duyệt hồ sơ cấp đổi	Lãnh đạo chi nhánh VPĐK	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng đăng ký cấp giấy thuộc Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	Văn thư	0,25 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng đăng ký cấp giấy duyệt	Viên chức phòng Đăng ký cấp giấy	02 ngày
	- Lãnh đạo Phòng đăng ký cấp giấy duyệt	Lãnh đạo Phòng Đăng ký cấp giấy	0,25 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Trình lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh duyệt	Viên chức phòng Đăng ký cấp giấy	0,25 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Sở TNMT	Văn thư	0,25 ngày
Bước 4	- Ký phê duyệt hồ sơ cấp đổi Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở TNMT	0,5 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	Văn thư	0,25 ngày
Bước 5	- Chính lý, cập nhật biên động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,25 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**“Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp”**

(Người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư mà Giấy chứng nhận do UBND huyện, thành phố cấp)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,25 ngày
	+ Kiểm tra; lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; + Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền thực hiện đính chính vào Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót;	Viên chức chi nhánh VPĐK	2.5 ngày
	Lãnh đạo chi nhánh duyệt hồ sơ	Lãnh đạo chi nhánh	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng Tài nguyên môi trường	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Tài nguyên môi trường, lãnh đạo UBND huyện, thành phố	Chuyên viên, Lãnh đạo phòng Tài nguyên môi trường; Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh VPĐK	01 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc (đã cắt giảm 20% thời gian giải quyết)

QUY TRÌNH TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**“Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp”**

(Người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư mà Giấy chứng nhận do Sở TNMT cấp)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,25 ngày
	+ Kiểm tra; lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; + Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền thực hiện đính chính vào Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót;	Viên chức chi nhánh VPĐK	2.5 ngày
	Lãnh đạo chi nhánh duyệt hồ sơ	Lãnh đạo chi nhánh	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng Đăng ký cấp giấy thuộc Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	Văn thư	0,25 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng đăng ký cấp giấy, lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh	Viên chức phòng đăng ký cấp giấy	1,5 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Sở TNMT	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở TNMT phê duyệt	Lãnh đạo Sở TNMT	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về Văn phòng ĐKDD tỉnh	Văn thư	0,25 ngày
Bước 5	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh VPĐK	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc (đã cắt giảm 20% thời gian giải quyết)

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện”

(Người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư mà Giấy chứng nhận do UBND huyện, thành phố cấp)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK ĐĐ	03 ngày
	- Kiểm tra; dự thảo Thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do thu hồi Giấy chứng nhận, dự thảo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận	Viên chức chi nhánh VPĐK ĐĐ	Không quy định
	Lãnh đạo chi nhánh duyệt dự thảo	Lãnh đạo chi nhánh VPĐK ĐĐ	Không quy định
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến phòng Tài nguyên môi trường	Văn thư	Không quy định
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng, lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt hồ sơ	Chuyên viên, Lãnh đạo phòng Tài nguyên môi trường; UBND cấp huyện	Không quy định

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Sau 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo cho người sử dụng đất mà không có đơn khiếu nại, tiếp tục trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt quyết định thu hồi Giấy chứng nhận.		
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Văn thư	Không quy định
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện việc thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đã thu hồi theo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền. - Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; 	Viên chức chi nhánh VPĐK ĐĐ	Không quy định
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Không quy định

QUY TRÌNH TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện”

(Người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư mà Giấy chứng nhận do Sở TNMT cấp)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Viên chức chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK ĐĐ	03 ngày
	- Kiểm tra; dự thảo Thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do thu hồi Giấy chứng nhận, dự thảo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận; - Sau 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo cho người sử dụng đất mà không có đơn khiếu nại, tiếp tục trình Lãnh đạo phòng, lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ, Lãnh đạo Sở TNMT phê duyệt quyết định thu hồi Giấy chứng nhận.	Viên chức chi nhánh VPĐK ĐĐ	Không quy định
	Lãnh đạo chi nhánh duyệt dự thảo	Lãnh đạo chi nhánh VPĐK ĐĐ	Không quy định
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến phòng Đăng ký cấp giấy thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	Văn thư	Không quy định
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ;	Viên chức, Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	Không quy định

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Trình Lãnh đạo Phòng, lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh phê duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Sở TNMT		
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Sở TNMT	Văn thư	Không quy định
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh Sở phê duyệt Quyết định thu hồi GCN - Thực hiện việc thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đã thu hồi theo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền. - Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; 	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Sở - Viên chức chi nhánh VPĐK ĐĐ 	Không quy định
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Không quy định

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai 	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	03 ngày
	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lấy ý kiến xác nhận hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; - Trích lục bản đồ địa chính; - Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận vào đơn đăng ký. + Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định. - Gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính (trừ trường hợp không thuộc đối tượng phải nộp nghĩa vụ tài chính hoặc được ghi nợ theo quy định của pháp luật); - Chuẩn bị hồ sơ để trình ký cấp Giấy chứng nhận. 	Viên chức chi nhánh VPĐK	10 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Trả lời bằng văn bản cho Văn phòng đăng ký đất đai	- Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất - UBND xã	05 ngày
	Lãnh đạo chi nhánh duyệt hồ sơ	Lãnh đạo chi nhánh	02 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng tnmt	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt hồ sơ	Chuyên viên, Lãnh đạo phòng Tài nguyên và môi trường; Lãnh đạo VP UBND cấp huyện; Lãnh đạo UBND cấp huyện	06 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về Phòng TNMT	Văn thư	0,5 ngày
	- Chuyển hồ sơ về Chi nhánh văn phòng ĐKDD	Chuyên viên phòng TNMT	0,5 ngày
Bước 5	- Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

Quy trình số: 10

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức chi nhánh VPĐK	08 ngày
	Trả lời bằng văn bản cho Văn phòng đăng ký đất đai	- Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất - UBND xã	05 ngày
	Lãnh đạo chi nhánh duyệt hồ sơ	Lãnh đạo chi nhánh	02 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt hồ sơ	Chuyên viên, Lãnh đạo phòng Tài nguyên và môi trường; Lãnh đạo VP UBND cấp huyện; Lãnh đạo UBND cấp huyện	07 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về Phòng TNMT	Văn thư	0,5 ngày
	- Chuyển hồ sơ về Chi nhánh văn phòng ĐKĐĐ	Chuyên viên phòng TNMT	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 4	- Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh	02 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất.”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức chi nhánh VPĐK	10 ngày
	Trả lời bằng văn bản cho Văn phòng đăng ký đất đai	- Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất - UBND xã	05 ngày
	Lãnh đạo chi nhánh duyệt hồ sơ	Lãnh đạo chi nhánh	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt hồ sơ	Chuyên viên, Lãnh đạo phòng Tài nguyên và môi trường; Lãnh đạo VP UBND cấp huyện; Lãnh đạo UBND cấp huyện	07 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về Phòng TNMT	Văn thư	0,5 ngày
	- Chuyển hồ sơ về Chi nhánh văn phòng ĐKDD	Chuyên viên phòng TNMT	0,5 ngày
Bước 4	- Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính (hoặc đã ký hợp đồng thuê đất hoặc được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp.”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	01 ngày
	- Giải quyết hồ sơ - Gửi hồ sơ đến UBND xã	Viên chức chi nhánh	01 ngày
	Trả lời bằng văn bản cho Văn phòng đăng ký đất đai	- Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất - UBND xã	05 ngày
	- Gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế; chuẩn bị hồ sơ để cơ quan tài nguyên và môi trường trình ký cấp Giấy chứng nhận	Viên chức chi nhánh	0,5 ngày
	- Duyệt hồ sơ	Lãnh đạo chi nhánh	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng Đăng ký cấp giấy thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Kiểm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng	Viên chức phòng Đăng ký cấp giấy	1,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Đăng ký cấp giấy	0,5 ngày
	- Ký duyệt hồ sơ trình Sở TNMT	Lãnh đạo Văn phòng ĐKDD	0,5 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Sở TNMT	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Ký xác nhận thay đổi tài sản vào GCN	Lãnh đạo Sở TNMT	01 ngày
	Đóng dấu, chuyển kết quả về chi nhánh VPĐK	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 5	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh	0,5 ngày
	Chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức chi nhánh VPĐK	02 ngày
	Lãnh đạo chi nhánh duyệt hồ sơ	Lãnh đạo chi nhánh	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo phòng, lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	Viên chức phòng Đăng ký cấp giấy thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	04 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Sở TNMT	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Lãnh đạo Sở TNMT ký phê duyệt	Lãnh đạo Sở TNMT	01 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	- Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính (hoặc đã ký hợp đồng thuê đất hoặc được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,25 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	02 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức chi nhánh VPĐK	02 ngày
	Lãnh đạo chi nhánh duyệt hồ sơ	Lãnh đạo chi nhánh	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng quản lý đất đai	Văn thư	0,25 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo phòng, lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	Viên chức phòng Đăng ký cấp giấy thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	2.5 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Sở TNMT	Văn thư	0,25 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 4	- Lãnh đạo Sở TNMT ký phê duyệt	Lãnh đạo Sở TNMT	01 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về Văn phòng đăng ký đất đai	Văn thư	0,25 ngày
Bước 5	- Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,25 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận khi người đến nhận đã nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính (hoặc đã ký hợp đồng thuê đất hoặc được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận”

1. Trường hợp đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức chi nhánh VPĐK	03 ngày
	- Lãnh đạo chi nhánh ký xác nhận nội dung biến động	Lãnh đạo Chi nhánh VPĐK	01 ngày
	- Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh	1,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 3	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

2. Trường hợp đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,25 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	0,5 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức chi nhánh VPĐK	01 ngày
	- Lãnh đạo chi nhánh ký xác nhận nội dung biến động	Lãnh đạo Chi nhánh VPĐK	0,5 ngày
	- Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh	0,25 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,25 ngày
Bước 3	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			03 ngày làm việc

3. Trường hợp đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ, chồng thành của chung vợ và chồng

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKDD phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKDD	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	01 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức chi nhánh VPĐK	01 ngày
	- Lãnh đạo chi nhánh ký xác nhận nội dung biến động	Lãnh đạo Chi nhánh VPĐK	01 ngày
	- Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai 	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức chi nhánh VPĐK	08 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Phòng Tài nguyên môi trường	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên môi trường phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên môi trường	01 ngày
	- Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên Phòng Tài nguyên môi trường	13 ngày
	- Ký hợp đồng thuê đất đối với bên mua, nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê;	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố	0,5 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Phòng Tài nguyên môi trường	Văn thư	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 4	Chuyển hồ sơ về chi nhánh VPĐK	Chuyên viên Phòng TNMT	0,5 ngày
Bước 5	- Gửi hợp đồng thuê đất cho người mua, người nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê	Viên chức chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày
	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh VPĐK ĐĐ	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức chi nhánh VPĐK	02 ngày
	- Lãnh đạo chi nhánh ký xác nhận nội dung biến động	Lãnh đạo Chi nhánh VPĐK	02 ngày
	- Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh	1,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ (Theo quy trình chi tiết tại TTHC 18 mục A Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021)	Viên chức chi nhánh VPĐK	21,5 ngày
	- Lãnh đạo chi nhánh ký xác nhận nội dung biến động	Lãnh đạo Chi nhánh VPĐK	02 ngày
	- Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh	02 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	03 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức chi nhánh VPĐK	10 ngày
	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng đăng ký cấp giấy thuộc Văn phòng đăng ký đất đai	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng, lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai, lãnh đạo Sở phê duyệt	Viên chức Phòng Đăng ký cấp giấy	09 ngày
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Sở TNMT	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Lãnh đạo Sở phê duyệt hồ sơ cấp lại GCN	Lãnh đạo Sở TNMT	02 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh VPĐK	02 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	03 ngày
	- Thẩm tra hồ sơ	Viên chức chi nhánh VPĐK	04 ngày
	- Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ duyệt kết quả thẩm định, ký xác nhận biến động.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	01 ngày
	Cập nhật thông tin thửa đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có).	Viên chức chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	03 ngày
	- Thẩm tra hồ sơ;	Viên chức chi nhánh VPĐK	04 ngày
	- Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ duyệt kết quả thẩm định, ký xác nhận biến động.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	01 ngày
	Cập nhật thông tin thửa đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có).	Viên chức chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

II. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI CẤP HUYỆN

Quy trình số: 01

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND huyện, thành phố	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng UBND huyện phân công viên chức thụ lý	Lãnh đạo Văn phòng UBND huyện, thành phố	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.		03 ngày
	Trình lãnh đạo văn phòng duyệt, Chủ tịch UBND huyện, thành phố xem xét, giao trách nhiệm cơ quan tham mưu giải quyết.	Chuyên viên Văn phòng UBND huyện, thành phố	05 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến cơ quan tham mưu giải quyết.	Văn thư	01 ngày
Bước 3	Thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai (nếu cần thiết) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố ban hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai	Phòng Tài nguyên và Môi trường hoặc cơ quan khác được Chủ tịch UBND huyện, thành phố giao giải quyết	22 ngày
	Lãnh đạo Phòng TNMT duyệt hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp huyện, thành phố	Lãnh đạo Phòng TNMT	1,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt, ban hành quyết định giải quyết tranh chấp hoặc quyết định công nhận hòa giải thành.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND huyện, thành phố	8.5 ngày
	- Lãnh đạo UBND huyện, thành phố ký quyết định giải quyết tranh chấp hoặc quyết định công nhận hòa giải thành.	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố	02 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư Văn phòng UBND huyện, thành phố	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			45 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng phân công chuyên viên thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo phòng TNMT	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Chuyên viên phòng TNMT	03 ngày
	Thẩm định hồ sơ; tổ chức cuộc họp thẩm định hoặc gửi xin ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc tổ chức kiểm tra thực địa.	Chuyên viên phòng TNMT	8.5 ngày
	Trình Lãnh đạo Phòng, lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt kết quả thẩm định.		01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC

“Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng phân công chuyên viên thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo phòng TNMT	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Chuyên viên phòng TNMT	03 ngày
	Thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra thực địa (nếu cần); .	Chuyên viên phòng TNMT	11 ngày
	Trình lãnh đạo Phòng duyệt, lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt kết quả thẩm định, dự thảo Quyết định giao đất, cho thuê đất		
Bước 3	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt kết quả thẩm định, ký Quyết định giao đất, cho thuê đất	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển về Phòng TNMT	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất. - Chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Phòng TNMT	3,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC*“Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân”*

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên môi trường để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng phân công chuyên viên thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo phòng TNMT	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Chuyên viên phòng TNMT	03 ngày
	- Thẩm tra hồ sơ; xác minh thực địa, thẩm định nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất.	Chuyên viên phòng TNMT	05 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả thẩm định, dự thảo quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Lãnh đạo phòng TNMT	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt kết quả thẩm định, ký quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ về Phòng TNMT	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật - Chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Phòng TNMT	01 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Tách thửa hoặc hợp thửa đất”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	03 ngày
	- Đo đạc địa chính để chia tách thửa đất; - Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người sử dụng đất đối với thửa đất mới tách, hợp thửa.	Viên chức chi nhánh VPĐK	1,5 ngày
	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐK ĐĐ phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng Đăng ký cấp giấy thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Kiểm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Đăng ký cấp giấy duyệt	Viên chức Phòng đăng ký cấp giấy	05 ngày
	- Duyệt hồ sơ, tờ trình cấp đổi GCN	Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	- Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển hồ sơ đến Sở TNMT	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Ký cấp đổi Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở TNMT	01 ngày
	- Đóng dấu, chuyển hồ sơ về Văn phòng ĐKDD tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh VPĐK	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

QUY TRÌNH LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
“Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “đón điền đổi thửa” (đồng loạt)”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phân công thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
	- Viên chức thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Viên chức chi nhánh VPĐK	10 ngày
	- Giải quyết hồ sơ	Viên chức chi nhánh VPĐK	20 ngày
	Lãnh đạo chi nhánh duyệt hồ sơ	Lãnh đạo chi nhánh VPĐK	05 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Phòng TNMT	Văn thư	0,5 ngày
Bước 3	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo văn phòng, lãnh đạo UBND huyện, thành phố	Chuyên viên Phòng TNMT	04 ngày
	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt	Văn phòng UBND huyện, thành phố	05 ngày
	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố phê duyệt	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Phòng TNMT	Văn thư	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Chuyển hồ sơ về chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Phòng TNMT	0,5 ngày
Bước 4	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Viên chức chi nhánh VPĐK	07 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho người đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			50 ngày làm việc

III. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI CẤP XÃ (01 QUY TRÌNH)

Quy trình số: 01

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC “Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND xã	Công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC cấp xã	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Văn phòng UBND xã phân công chuyên viên thụ lý	Lãnh đạo Văn phòng UBND xã	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Công chức Địa chính	03 ngày
	- Thẩm tra, xác minh tìm hiểu nguyên nhân phát sinh tranh chấp, thu thập giấy tờ, tài liệu có liên quan do các bên cung cấp về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất và hiện trạng sử dụng đất. - Tham mưu thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai để thực hiện hòa giải.		22 ngày
	Ký Quyết định lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai		Chủ tịch UBND xã
Bước 3	Chuẩn bị các nội dung tổ chức cuộc họp hòa giải.	Hội đồng hòa giải	10 ngày
	Tổ chức cuộc họp hòa giải có sự tham gia của các bên tranh chấp, thành viên Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lập Biên bản hòa giải.	Chủ tịch Hội đồng hòa giải	02 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 4	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lại cuộc họp Hội đồng hòa giải để xem xét giải quyết đối với ý kiến bổ sung nếu sau thời hạn 10 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành mà các bên tranh chấp có ý kiến bằng văn bản về nội dung khác với nội dung đã thống nhất trong biên bản hòa giải thành; lập biên bản hòa giải thành hoặc không thành.	Chủ tịch UBND cấp xã	05 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Văn thư	0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			45 ngày làm việc

Lưu ý:

- Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.

- Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.